TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 27-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thò Bá Tểnh

Ông Trần Đình Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kh V Tr**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 04 tháng 3 năm 1997. Tại: huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Q Y, xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kh V H (Đã chết) và con bà V Th H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/10/2021, UBND xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn theo quyết định số 03/QĐ-UBND với thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 15/01/2022. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 12 năm 2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Anh L V B. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 21/12/2023, Kh V Tr thuê xe máy lai của một người đàn ông không quen biết, chở Tr đi từ bản Q Y, xã T Đ, huyện T D đến bản C, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An, với mục đích tìm mua ma tuý về sử dụng. Đến nơi, Kh V Tr xuống xe, rồi đi bộ một mình vào trong bản, thì gặp và mua của một người đàn ông tên Vỹ (Tr không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng. Sau đó, Tr cất gói ma tuý vừa mua được vào túi quần phía trước, bên phải của Tr đang mặc, rồi quay lại chỗ người đi xe máy lai để về. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi về đến nhà, Kh V Tr một mình đi bộ lên khu vực dốc B B, thuộc bản Q Ph, xã T Đ, huyện T D để sử dụng ma tuý, thì bị tổ công tác Công an xã T Đ, huyện T D kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải của Tr đang mặc 01 gói được gói bằng bao ni lông màu trắng, tiếp đến là mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Kh V Tr khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine của Tr mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số: 57/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Kh V Tr gửi tới giám định là ma tuý Heroine (Tên khoa học: Diacetylmorphine), có khối lượng 0,4 (Không phẩy bốn) gam.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS-TD ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố Kh V Tr về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Kh V Tr mức án từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kh V Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 20 giờ 45 phút ngày 21/12/2023, tại khu vực dốc Bãi Bằng thuộc bản Q Ph, xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Kh V Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tuy nhiên bị cáo có tiền sự nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông lái xe máy lai và người đàn ông tên Vỹ đã bán ma tuý cho Kh V Tr ở khu vực bản C, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Do Kh V

Tr không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng: 0,4g Heroine (đã lấy 0,2 gam đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kh V Tr 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng tù về tội. "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 12 năm 2023.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án;

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14.3.2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH bị cáo Kh V Tr phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 27/3/2024.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã T Đ;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái